

Họ và tên:.....Lớp:.....



Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20

Bài 1. Tính nhẩm:

$13 - 3 = \dots$

$16 - 6 = \dots$

$17 - 7 = \dots$

$11 - 1 = \dots$

$15 - 5 = \dots$

$18 - 8 = \dots$

$14 - 4 = \dots$

$19 - 9 = \dots$

Bài 2. Số ?

$15 - \dots = 10$

$\dots - 6 = 10$

$12 - \dots = 10$

$\dots - 4 = 10$

$18 - \dots = 10$

$\dots - 3 = 10$

Bài 3. Tính nhẩm:

$16 - 6 - 2 = \dots$

$18 - 8 - 5 = \dots$

$12 - 2 - 9 = \dots$

$15 - 5 - 3 = \dots$

$11 - 1 - 6 = \dots$

$17 - 7 - 7 = \dots$

Bài 4. Số ? (Theo mẫu)

$$\begin{array}{c} 12 - 5 = \boxed{7} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{10} \quad \textcircled{2} \end{array}$$



$$\begin{array}{c} 14 - 6 = \boxed{} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{} \quad \textcircled{} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} 15 - 8 = \boxed{} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{} \quad \textcircled{} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} 12 - 5 = \boxed{} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{} \quad \textcircled{} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} 13 - 7 = \boxed{} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{} \quad \textcircled{} \end{array}$$

Bài 5. Số ? (Theo mẫu)

$$\begin{array}{c} 11 - 5 = 6 \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{1} \quad \textcircled{10} \end{array}$$

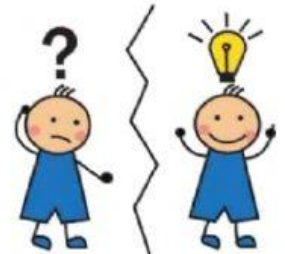
$$\begin{array}{c} 12 - 6 = \boxed{} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{} \quad \textcircled{} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} 13 - 6 = \boxed{} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{} \quad \textcircled{} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} 15 - 8 = \boxed{} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{} \quad \textcircled{} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} 16 - 7 = \boxed{} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{} \quad \textcircled{} \end{array}$$

$$\begin{array}{c} 14 - 7 = \boxed{} \\ \swarrow \searrow \\ \textcircled{} \quad \textcircled{} \end{array}$$



Thư viện tiểu học - Ươm mầm tương lai

Bài 6. Tính:

$11 - 2 = \dots$

$13 - 6 = \dots$

$15 - 6 = \dots$

$14 - 5 = \dots$

$13 - 7 = \dots$

$12 - 4 = \dots$

$17 - 9 = \dots$

$16 - 7 = \dots$

Bài 7. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$13 - 5 = 17 - \dots$

$16 - 7 = 11 - \dots$

$15 - 0 = 20 - \dots$

$5 + 4 = 12 - \dots$

$20 - 4 = 8 + \dots$

$14 - 5 = 17 - \dots$

Bài 8. Tính nhẩm:

$15 - 5 - 7 = \dots$

$12 - 5 - 3 = \dots$

$13 - 5 + 7 = \dots$

$14 - 4 - 4 = \dots$

$11 - 7 - 2 = \dots$

$16 - 8 + 5 = \dots$

Bài 9. Điền dấu >, <, = thích hợp vào chỗ trống:

$12 - 3 \square 9$

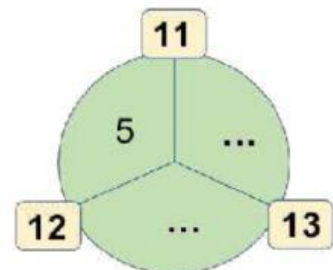
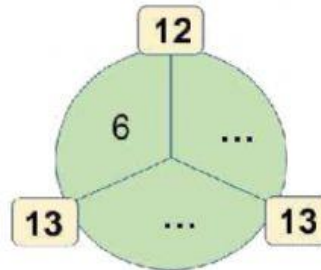
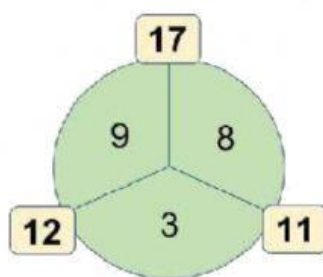
$17 - 9 \square 13 - 7$

$13 - 5 \square 15 - 8$

$14 - 5 \square 12$

$18 - 9 \square 15 - 6$

$11 - 4 \square 16 - 9$

Bài 10. Số? (Theo mẫu)**Bài 11. Hãy sắp xếp các chú ong dưới đây theo thứ tự từ lớn đến bé:**

$11 - 3$



$14 - 8$



$12 - 3$



$15 - 8$

Các chú ong xếp theo thứ tự từ lớn đến bé:;;;

Bài 12. Dưới hồ có 14 con vịt. Có 7 vịt con lên bờ. Hỏi dưới hồ còn lại bao nhiêu con vịt?

Bài giải

.....

.....

.....



Bài 13. Cô giáo có 17 cái khẩu trang. Cô giáo đã phát cho các bạn 8 cái, sau đó cô đưa cho em 2 cái. Hỏi cô giáo còn lại bao nhiêu cái khẩu trang?



Bài giải

.....

.....

.....

Bài 14. Ban đầu mẹ có 15 quả táo. Sau khi biếu ông bà, mẹ còn 6 quả táo. Hỏi mẹ đã biếu ông bà bao nhiêu quả táo?

Bài giải

.....

.....

.....



Thư viện trực tuyến - Uơm mầm tương lai



Bài 15. Một toa tàu có 12 hành khách. Tới ga, toa tàu đó có 5 hành khách xuống và 8 hành khách lên. Hỏi bây giờ trên toa có bao nhiêu hành khách?

Bài giải

.....

.....

.....

.....



Bài 16. Số ?

